

MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BẠCH NGỌC LỢI*

Abstract: The measures for primary school development in Ha Dong district, Hanoi based on legal normative act on State management are rooted from actual requirement of developing national standard schools in localities. These measures intertwine and foster the development of national standard primary schools.

Keywords: national standards, management, primary school.

1. Trong những năm qua, công tác xây dựng, phát triển trường Chuẩn quốc gia (CQG) ở cấp tiểu học quận Hà Đông (TP. Hà Nội) đã nhận được sự quan tâm thường xuyên của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận Hà Đông lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2010-2015 đã nêu rõ: Phần đầu đến năm 2015, có 72,5% các trường tiểu học (TTH) đạt CQG. Tiếp nối với Nghị quyết này, quận ủy Hà Đông đã chỉ đạo ngành giáo dục về việc xây dựng CQG đối với cả ba cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở qua Đề án 01/ĐA-QU ngày 28/12/2010 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng GD-ĐT quận Hà Đông giai đoạn 2010-2015” và Chương trình hành động số 25-CTr/QU thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) và Chương trình hành động số 27-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT: “Phần đầu đến năm 2015, có 72,5% tỉ lệ trường đạt CQG (trong đó tỉ lệ trường công lập đạt 81,8%), đến năm 2020 đạt 73,5% (trong đó trường công lập đạt 82,1%)”. Đáp ứng yêu cầu trên, số TTH đạt CQG, đảm bảo các tiêu chí, yêu cầu cao về dạy và học, về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên (GV), phong cách quản lý... của Quận ngày một tăng đã tạo nên diện mạo mới cho sự nghiệp giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của toàn quận Hà Đông.

Tuy nhiên, công tác xây dựng và phát triển hệ thống TTH đạt CQG ở quận Hà Đông trong những năm quan còn chậm, biểu hiện nhiều hạn chế và bất cập, chưa tương xứng với tiềm năng; số lượng TTH đạt CQG cấp độ 1, cấp độ 2 hàng năm còn thấp; một

số TTH đạt chuẩn chưa bền vững; chất lượng giáo dục tiểu học của toàn quận chưa có bước đột phá đáng kể. Những hạn chế trên xuất phát từ các nguyên nhân khách quan, chủ quan như: - Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý giáo dục các cấp về TTH CQG còn chưa đầy đủ; - Đảm bảo và duy trì các tiêu chí TTH đạt chuẩn đang là khó khăn, thách thức lớn cho các trường trên địa bàn quận Hà Đông với tốc độ đô thị hóa nhanh như hiện nay; - Sự phối hợp giữa các lực lượng xã hội, chung tay xây dựng TTH đạt CQG còn chưa thường xuyên; - Công tác chuẩn bị nguồn nhân lực, vật lực và nhiều điều kiện khác theo các chuẩn tiêu chí còn chậm, tính chủ động chưa cao.

2. Trước những yêu cầu chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước; thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục ở tất cả các cấp học, bậc học thì việc phát triển TTH theo mô hình trường CQG đang là nhu cầu mang tính cấp thiết. Để khắc phục những hạn chế, bất cập trong quản lý phát triển TTH trên địa bàn quận Hà Đông (TP. Hà Nội) cần thực hiện các giải pháp sau:

2.1. Chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng các tổ chức trong TTH đạt CQG trên địa bàn quận. Đây là giải pháp rất quan trọng trong chỉ đạo việc xây dựng, củng cố và phát triển hệ thống tổ chức các TTH đạt CQG, nhân tố quyết định hoàn thiện các cơ cấu tổ chức trong nhà trường. Giải pháp sẽ góp phần xây dựng, dự báo, lập kế hoạch phát triển số trường, số lớp, số học sinh (HS) và cán bộ quản lý (CBQL) giáo

* Phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Đông, TP. Hà Nội

dục, GV và nhân viên theo tiêu chí đạt CQG. Trong đó có các nội dung cụ thể:

- Thu thập số liệu thực tế về nhu cầu, tốc độ phát triển dân số, HS các trường mầm non công lập và dân lập trên địa bàn quận Hà Đông; đưa ra dự báo về tình hình phát triển HS tiểu học trên địa bàn trong giai đoạn 2012-2020; xây dựng kế hoạch phát triển số trường, số lớp, số HS tiểu học đúng theo yêu cầu của *Quy chế công nhận trường trung học đạt CQG*.

- Rà soát lại số lượng HS ở các TTH, kiểm tra về địa bàn tuyển sinh; tham mưu với UBND quận điều chỉnh lại địa bàn tuyển sinh cho phù hợp. Đối với các trường “quá tải” về số lượng HS, cần tham mưu tới lãnh đạo quận, thành phố, sở GD-ĐT làm tờ trình về việc cho tách trường hoặc thành lập trường mới.

- Tiến hành quy hoạch CBQL các trường trên cơ sở phân cấp quản lý. CBQL phải là những người có phẩm chất chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn tốt, đạt chuẩn; là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; có uy tín với đội ngũ GV và phụ huynh HS. Quy hoạch đội ngũ GV, nhân viên nhà trường đủ về cơ cấu, chuẩn về trình độ, hàng năm cần làm tốt khâu tuyển chọn GV, nhân viên. Đồng thời, lập kế hoạch sử dụng, bồi dưỡng hoặc đào tạo lại CBQL, GV, nhân viên để bố trí đúng người, đúng việc nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Kiện toàn các tổ chức nhà trường, thành lập các tổ chuyên môn theo môn học hoặc một nhóm các môn học theo đúng quy định tại *Điều 16, Chương II, Điều lệ TTH*; thành lập tổ hành chính và hoạt động đúng theo *Điều 5, khoản 03, Quy chế công nhận TTH đạt CQG*.

- Chỉ đạo các TTH rà soát về: đội ngũ GV, cơ sở vật chất, số khối lớp học, số lớp, số HS, nguồn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, kết quả tuyển sinh trong 3 năm gần đây; trên cơ sở đó, lập kế hoạch phát triển tổ chức nhà trường giai đoạn 2012-2020 trình Phòng GD-ĐT.

- CBQL nhà trường hướng dẫn các tổ chức trong trường xây dựng kế hoạch hoạt động năm học, nhiệm kỳ và thực hiện các kế hoạch đó theo quy định tại *Điều lệ TTH* và *Quy chế công nhận TTH đạt CQG*. Chỉ đạo việc kiểm tra, kiểm soát và đôn đốc các tổ chuyên môn, tổ chức trong nhà trường thực hiện có hiệu quả đáp ứng việc xây dựng và phát triển TTH CQG.

2.2. Nâng cao trình độ đội ngũ CBQL, GV và nhân viên các TTH trên địa bàn đáp ứng yêu cầu trường đạt CQG.

Đây là giải pháp đặc biệt quan trọng nhằm trang bị cho CBQL, GV và nhân viên các TTH đầy đủ, đúng về vị trí vai trò của GD-ĐT; hiểu được tầm quan trọng của đổi mới tư duy và đổi mới nhận thức về đổi mới giáo dục tiểu học nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ theo CQG hiện nay. Thực hiện việc đổi mới công tác quản lý hoạt động dạy học của GV tiểu học theo yêu cầu của việc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu của việc xây dựng TTH đạt CQG, góp phần đổi mới cách đánh giá, xếp loại GV nhằm bảo đảm tính công bằng, khách quan trong khâu đánh giá. Cụ thể:

- Nâng cao nhận thức của CBQL, GV, nhân viên các TTH về đổi mới giáo dục tiểu học. Việc xây dựng TTH đạt CQG không tách rời việc đổi mới giáo dục tiểu học. Đổi mới giáo dục tiểu học là quá trình đổi mới từ công tác lập kế hoạch, mục tiêu, nội dung chương trình... đến việc đổi mới phương pháp, phương tiện dạy học; tiến hành đổi mới quản lý việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoá sinh hoạt chuyên đề của tổ chuyên môn; thực hiện việc xây dựng quy chế làm việc của nhà trường; đổi mới quản lý hồ sơ sổ sách của cá nhân và tập thể...

- Yêu cầu GV thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác soạn giảng, chú trọng đổi mới phương pháp giáo dục phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của HS; thống nhất các giáo án mẫu, tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nề nếp dạy học; thực hiện quy chế chuyên môn của GV nhằm thu thập các thông tin ngược, kịp thời, chính xác, từ đó có các biện pháp tác động phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả giải pháp này.

2.3. Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS.

Đây là giải pháp quan trọng giúp hình thành nề nếp hoạt động học, nâng cao chất lượng học tập của HS; nâng cao nhận thức cho HS tiểu học về đường lối chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, của địa phương. Bên cạnh đó, giúp HS nhận thức đúng, đủ và hình thành thói quen hành vi đạo đức có văn hóa trong nhà trường làm theo pháp luật; trang bị cho HS những hiểu biết về sức khỏe và rèn luyện sức khỏe cho HS theo đúng mục tiêu của ngành giáo dục; hình thành cho HS những quan điểm, niềm tin, thái độ đúng đắn về lao

động, kĩ năng lao động cần thiết, kĩ năng nghề nghiệp nhất định.

Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình HS, giúp các em xây dựng thái độ, động cơ học tập đúng đắn; quản lí chặt chẽ hoạt động học ở trường của HS (tập trung vào việc thực hiện nội quy học tập của HS), phối hợp với gia đình HS quản lí hoạt động tự học ở nhà (những nội dung GV giao về nhà, các hoạt động ngoại khoá...); xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, thường xuyên duy trì mối liên hệ đó nhằm quản lí HS một cách hiệu quả. Tập trung giáo dục cho HS về ý thức chủ quyền dân tộc, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia; những quyền lợi và nghĩa vụ của công dân trong cuộc sống, học tập, lao động; nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

2.4. Khai thác, sử dụng và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở các trường theo CQG. Giải pháp này nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ CBQL, GV và nhân viên nhà trường trong việc quản lí, kế hoạch hóa xây dựng cơ sở vật chất. Quản lí, khai thác sử dụng có hiệu quả các cơ sở vật chất ở các TTH trên địa bàn quận nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để từng bước hoàn thiện các tiêu chí về cơ sở vật chất của TTH đạt CQG. Đồng thời, nâng cao hiệu quả việc sử dụng thiết bị dạy học, hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học của GV.

Tiến hành rà soát, thống kê, kiểm kê tài sản của nhà trường, đối chiếu với các tiêu chí được quy định tại *Điều 8, Quy chế công nhận trường đạt CQG năm 2006*; lên danh mục các tiêu chí chưa đạt được để trình lên Phòng GD-ĐT và Sở GD-ĐT để có phương án giải quyết. Nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất hiện có của nhà trường. Đối với những công trình được xây dựng theo nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và địa phương hiện có cần tận dụng khai thác triệt để (nếu xuống cấp, nhà trường phải làm tờ trình gửi cấp trên để có biện pháp nâng cao, cải tạo và đầu tư cơ sở vật chất theo những yêu cầu của TTH đạt CQG).

2.5. Thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục. Giải pháp này nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trên địa bàn về vị trí vai trò của công tác xã hội hóa giáo dục; nắm được những quan

điểm của Đảng và Nhà nước về công tác này; từ đó có thái độ, hình vi đúng đắn thực hiện xã hội hóa giáo dục góp phần xây dựng nhà trường đạt CQG. Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, ban đại diện cha mẹ HS và xã hội, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; từ đó, xây dựng ý thức cộng đồng trách nhiệm, mọi người, mọi tổ chức, mọi thành phần xã hội chăm lo phát triển giáo dục.

Xây dựng nhà trường trở thành trung tâm của sự phối hợp giữa 3 lực lượng: Gia đình - Nhà trường - Xã hội; phát huy vai trò trung tâm của nhà trường trong quá trình giáo dục HS. Thành lập Ban đại diện phụ huynh HS các lớp, các khối lớp và toàn nhà trường đúng theo quy định của **Luật Giáo dục**; tạo mọi điều kiện để Ban đại diện phụ huynh HS hoạt động, phát huy vai trò cố vấn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục HS. Vận động các lực lượng xã hội tham gia vào quá trình giáo dục của nhà trường, góp phần sẻ chia trách nhiệm với nhà trường trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục.

Các giải pháp chỉ đạo việc phát triển các TTH trên địa bàn quận Hà Đông (TP. Hà Nội) đạt CQG được căn cứ trên các văn bản quy phạm pháp luật Nhà nước về quản lí nhà nước, quản lí giáo dục và xuất phát từ nhu cầu thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển trường đạt CQG của địa phương. Các giải pháp này có mối quan hệ khăng khít, chặt chẽ với nhau; giải pháp này là tiền đề, cơ sở cho việc thực hiện giải pháp kia; chúng gắn kết với nhau, bổ sung cho nhau, thúc đẩy việc chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển các TTH đạt CQG đạt hiệu quả cao. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2004). *Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục.*
- [2] Bộ GD-ĐT (2002). *Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010.* NXB Giáo dục.
- [3] Bộ GD-ĐT (2002). *Thông tư số 04/2002/TT-BGDĐT ngày 01/4/2002, về việc hướng dẫn UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Chỉ thị số: 14/2001/CT-TTg ngày 11/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.*
- [4] Bộ GD-ĐT (2005). *Công văn số: 3481/GDTrH ngày 6/5/2005 về việc hướng dẫn xây dựng trường chuẩn quốc gia.*